

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

HỨA THANH MAI

TỈNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG  
LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ  
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2024

**Công trình được hoàn thành tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền**

*Người hướng dẫn khoa học:* **PGS, TS. Dương Trung Ý**

**TS. Nguyễn Thị Ngọc Loan**

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Phản biện 3: .....

Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án tiến sĩ, Học viện Báo chí và  
Tuyên truyền

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Đồng bằng sông Hồng (ĐBSH) là địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, thương mại, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) của cả nước; là nơi lưu giữ nhiều giá trị văn hóa - lịch sử đặc sắc của dân tộc. Trong những năm qua, tỉnh ủy ở vùng ĐBSH luôn quan tâm lãnh đạo công tác GD&ĐT và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với công tác GD&ĐT vẫn còn một số hạn chế, cả về nội dung và phương thức lãnh đạo (PTLD).

Xuất phát từ thực trạng trên và nhận thức sâu sắc được vị trí, vai trò, tầm quan trọng của GD&ĐT đối với việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tác giả quyết định chọn đề tài **“Tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác giáo dục và đào tạo hiện nay”** làm luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước.

### 2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án

#### 2.1. Mục đích của luận án

Trên cơ sở nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT hiện nay, luận án đề xuất phương hướng và những giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với công tác GD&ĐT thời gian tới.

#### 2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài.
- Luận giải làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT.
- Khảo sát, đánh giá đúng thực trạng tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT từ năm 2015 đến nay, chỉ ra ưu, khuyết điểm, nguyên nhân và một số kinh nghiệm.
- Đề xuất phương hướng, giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với công tác GD&ĐT thời gian tới.

### 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

#### 3.1. Đối tượng nghiên cứu

Tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT.

#### 3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án

- Về không gian: Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT bao gồm: Tỉnh ủy Vĩnh Phúc, Tỉnh ủy Bắc Ninh, Tỉnh ủy Hải Dương, Tỉnh ủy Hưng Yên, Tỉnh ủy Quảng Ninh, Tỉnh ủy Thái Bình, Tỉnh ủy Nam Định, Tỉnh ủy Hà Nam, Tỉnh ủy Ninh Bình.

- Về thời gian: Luận án khảo sát tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT từ năm 2015 đến nay. Phương hướng và những giải pháp đề xuất trong luận án có giá trị đến năm 2030.

## **4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án**

### **4.1. Cơ sở lý luận**

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về lãnh đạo các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có GD&ĐT.

### **4.2. Cơ sở thực tiễn**

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng tình ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT từ năm 2015 đến nay.

### **4.3. Phương pháp nghiên cứu**

Luận án được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu như: Phương pháp lịch sử kết hợp logic; phân tích và tổng hợp; quy nạp và diễn dịch; thống kê, so sánh; điều tra xã hội học; khảo sát tổng kết thực tiễn.

## **5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án**

- *Khái niệm*: Tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT là toàn bộ hoạt động của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy (BTVTU) với sự tham gia của các tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên (CBĐV) của đảng bộ tỉnh; các tổ chức trong HTCT, các tổ chức, lực lượng có liên quan và nhân dân tỉnh, nhất là chính quyền tỉnh và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong việc xây dựng, ban hành các nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và tiến hành công tác kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện thắng lợi các nghị quyết ấy.

- *Kinh nghiệm lãnh đạo công tác GD&ĐT của tỉnh ủy ở ĐBSH trong những năm qua*: Phát huy sức mạnh của cả HTCT trong thực hiện nghị quyết của tỉnh ủy về công tác GD&ĐT và phát huy truyền thống hiếu học, khắc phục mọi khó khăn bảo đảm tốt việc học tập của con em nhân dân địa phương.

- *Giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác GD&ĐT thời gian tới*: Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục và đào tạo; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của tỉnh có chất lượng đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

## **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án**

- Luận án góp phần tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận về tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT hiện nay.

- Luận án cung cấp thêm luận cứ khoa học cho các cấp ủy, tổ chức đảng ở các tỉnh vùng ĐBSH tham khảo đề ra những chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo công tác GD&ĐT, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT.

- Luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu, giảng dạy môn Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước ở các trường đại học, trường chính trị, hệ thống các trường thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

## 7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 10 tiết.

### Chương 1

#### TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

##### 1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ NƯỚC NGOÀI LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

###### 1.1.1. Những công trình nghiên cứu về giáo dục và đào tạo, công tác giáo dục và đào tạo

Tịch Xảo Quyên, Trương Ái Tú (2015), *Khoa học kỹ thuật và giáo dục Trung Quốc*.

J. Krishnamurti (2017), *Giáo dục và ý nghĩa cuộc sống*.

Fukuzawa Yukichi (2017), *Khuyến học*.

John Dewey (2018), *Dân chủ và giáo dục*.

Thomas Gordon, Noel Burch (2019), *T.E.T Đào tạo giáo viên hiệu quả*.

Tony Wagner (2020), *Bài học giáo dục từ nước Mỹ*.

Robert Talbert (2021), *Giờ học đảo ngược - Hướng dẫn dành cho cơ sở giáo dục Đại học*.

Pasi Sahlberg (2021), *Bài học Phần Lan 2.0*.

Fareed Rafiq Zakaria (2021), *Biện hộ cho một nền giáo dục khai phóng*.

Anne Cheng (2022), *Lịch sử tư tưởng Trung Quốc*.

Todd Whitakerx (2022), *Điều khiến giáo viên ưu tú trở nên khác biệt*.

Manabu Sato (2022), *Đào tạo giáo viên trở thành người chuyên nghiệp*.

Christopher Winch - John Gingell (2022), *Triết lý và chính sách giáo dục*.

Neil Postman (2023), *Chung cuộc của giáo dục*.

###### 1.1.2. Những công trình nghiên cứu về sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với giáo dục và đào tạo, công tác giáo dục và đào tạo

Triệu Lý Văn (2010), *Lý luận và thực tiễn công tác giáo dục cán bộ của Đảng Cộng sản Trung Quốc*.

Khánh Hà (lược dịch) (2023), *Cải cách giáo dục đại học ở Trung Quốc: Chính sách, thực hiện và kết quả*.

Kathryn Zukof (2024), *Quản lý quy trình và con người để thay đổi thành công*.

Souvanxay Dengouangthong (2024), *Giáo dục chủ nghĩa yêu nước xã hội chủ nghĩa cho thanh niên ở các tỉnh miền Trung nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào hiện nay*.

## **1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU TRONG NƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

### **1.2.1. Những công trình nghiên cứu về giáo dục và đào tạo, công tác giáo dục và đào tạo**

Lê Thị Phương Hồng (2015), *Phát triển trung tâm học tập cộng đồng vùng đồng bằng sông Hồng trong những năm đầu xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam.*

Bùi Tất Thắng (2015), *Vấn đề giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho phát triển bền vững Tây Nguyên.*

Mai Công Khanh (2016), *Xác định nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho khu vực Tây Bắc giai đoạn 2015-2020.*

Quý Lâm (2016), *Chính sách đổi mới về giáo dục đào tạo nghiên cứu và vận dụng hiệu quả ở trường học.*

Nguyễn Văn Tuấn (2016), *Trò chuyện với khoa học và giáo dục.*

Lê Thị Thanh Loan (2016), *Tự chủ tài chính - chủ trương, đường lối mở cửa giáo dục Đại học công lập ở Việt Nam.* Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (2017), *Kinh nghiệm quốc tế về phát triển chương trình giáo dục phổ thông.*

Ngô Văn Hà (2017), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và vấn đề giáo dục đại học ở Việt Nam.*

Phan Văn Kha, Nguyễn Lộc (2017), *Khoa học giáo dục Việt Nam từ đổi mới đến nay.*

Vũ Thị Quỳnh (2017), *Thực trạng quản lý phát triển văn hoá nhà trường ở các trường cao đẳng sư phạm vùng đồng bằng sông Hồng.*

Nguyễn Đức Chinh (2018), *Phát triển chương trình giáo dục.*

Lý Việt Quang (2018), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đối với vấn đề đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam hiện nay.*

Bùi Việt Phú (2018), *Đào tạo giáo viên phổ thông: Kinh nghiệm từ các nước phát triển.*

Nguyễn Tiến Đạt (2019), *So sánh giáo dục Việt Nam và các nước Châu Á.*

Bùi Minh Hiền, Nguyễn Quốc Trị (Đồng chủ biên) (2019), *Lịch sử giáo dục Việt Nam.*

Cao Văn Phường, Cao Việt Hiếu, Nguyễn Văn Út (2019), *Xây dựng nền giáo dục mở.*

Nguyễn Trung Thành (2019), *Văn hóa chất lượng trong giáo dục đại học.*

Nguyễn Xuân An Việt (2019), *Thông tin về giáo dục và đào tạo trên báo in ở Việt Nam (khảo sát báo Nhân dân, Tuổi trẻ, Thanh niên, Giáo dục và Thời đại từ năm 2005 đến 2010).*

Nguyễn Trọng Hoài (2020), *Quốc tế hoá giáo dục: Thông lệ Thế giới và bằng chứng giáo dục đại học Việt Nam.*

Mai Ngọc Anh (2020), *Quản lý nhà nước đối với giáo dục đại học: Một số kinh nghiệm của Trung Quốc và khuyến nghị cho Việt Nam.*

Trần Mai Đông, Lê Nhật Hạnh, Phùng Vũ Bảo Ngọc, Mai Trường An (2021), *Kinh nghiệm quốc tế hóa giáo dục đại học của một số nước trên thế giới: Bài học cho Việt Nam*.

Nguyễn Thị Bích Nguyệt (2021), *Vai trò của việc ứng dụng công nghệ trong dạy và học đại học hiện nay*.

Bùi Thanh Thủy (2021), *Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay*.

Hoàng Anh Đức, Hoàng Giang Quỳnh Anh, Hồ Tường Linh (2022), *Tự học - Kiến tạo một hành trình học tập suốt đời*.

Thái Văn Thành (2022), *Nghiên cứu mô hình phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.

Nguyễn Quốc Vương (2022), *Đường xa nghĩ về giáo dục Việt Nam*.

Mỹ Anh (2023), *Giáo dục và đào tạo vùng đồng bằng sông Hồng cần vươn lên đạt chuẩn quốc tế*.

Trịnh Thị Anh Hoa (2023), *Nghiên cứu đề xuất chính sách quốc gia chuyển đổi số trong quản lý trường học ở Việt Nam*.

Thái Hoà (2023), *Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục - đào tạo ở thành phố Hà Nội*.

Phạm Hồng Quang, Nguyễn Danh Nam (2023), *Sự thay đổi và các giải pháp phát triển môi trường giáo dục đại học trong bối cảnh tự chủ đại học*.

Nguyễn Nam Phương, Vũ Thị Mai Hương, Trần Thị Cẩm Tú (Đồng chủ biên) (2023), *Rèn luyện kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục trong đào tạo giáo viên*.

Tráng Thị Thuý (2023), *Xây dựng mô hình giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho học sinh trung học phổ thông thông qua hoạt động trải nghiệm làng nghề ở vùng Châu thổ sông Hồng*.

Nguyễn Thị Thu Thảo (2023), *Phát triển Chương trình Giáo dục phổ thông của Trung Quốc*.

Trịnh Thị Anh Hoa, Nguyễn Đức Minh, Nguyễn Lê Văn Dung, Phạm Thị Bích Đào, Trịnh Vân Hà (2024), *Thực trạng và định hướng nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục*.

Trần Thị Hoài (2024), *Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng các học phần đào tạo trực tuyến tại Đại học Quốc gia Hà Nội*.

Nguyễn Thanh Thủy, Bùi Văn Hồng, Nguyễn Văn Tứ, Nguyễn Ngọc Phương, Phạm Đào Tiên (2024), *Thực trạng đảm bảo chất lượng dạy học qua mạng ở một số trường đại học tại Việt Nam hiện nay*.

**1.2.2. Những công trình nghiên cứu về sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với giáo dục và đào tạo, công tác giáo dục và đào tạo**

Phùng Thị Phong Lan (2016), *Quản lý nhà nước về giáo dục phổ thông vùng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc*.

Bùi Ngọc Hiền (2018), *Chính sách phát triển giáo dục vùng đồng bằng sông Cửu Long*.

Trần Huy Ngọc (2018), *Đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên các trường Đại học khu vực trung du, miền núi phía Bắc nước ta hiện nay (Qua khảo sát Đại học Thái Nguyên và trường Đại học Tây Bắc)*.

Nguyễn Hữu Cương (2019), *Bảo đảm chất lượng giáo dục đại học Việt Nam: Chính sách và thực tiễn trong thế kỷ 21*.

Nguyễn Thị Phương Chi (2020), *Lịch sử giáo dục Việt Nam từ năm 1975 đến năm 2000*.

Đình Quang Hải (2020), *Lịch sử giáo dục miền Bắc Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1975*.

Vũ Duy Mên (2020), *Lịch sử giáo dục Việt Nam từ thế kỷ X đến năm 1858*.

Ngô Văn Hùng (2021), *Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý ở khu vực đồng bằng sông Hồng hiện nay*.

Trần Khánh Đức (Chủ biên), Dương Thị Hoàng Yến, Đỗ Thị Thu Hằng, Nguyễn Đức Huy, Lê Thanh Huyền (2022), *Quản lý đào tạo và quản trị nhà trường hiện đại*.

Nguyễn Quốc Vương (2022), *Giáo dục Việt Nam học gì từ Nhật Bản: Giáo dục và giáo dục lịch sử trong cái nhìn so sánh Việt Nam - Nhật Bản*.

Nguyễn Anh Tuấn (2022), *Quản lý bồi dưỡng giáo viên tiểu học theo hướng phát triển năng lực dạy học ở cấp Quận trên địa bàn thành phố Hà Nội*.

Đặng Văn Hải (2023), *Quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở khu vực Bắc Trung Bộ đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018*.

Trần Kiểm (2023), *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*.

Lương Thị Hằng My (2023), *Nâng cao chất lượng giáo dục giá trị văn hoá truyền thống qua hoạt động trải nghiệm làng nghề cho học sinh trung học phổ thông vùng đồng bằng sông Hồng*.

Lâm Quang Thiệp (2023), *Quản trị, quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục đại học Việt Nam*.

Phạm Xuân Mạnh (2024), *Chất lượng lãnh đạo nhiệm vụ giáo dục và đào tạo của tổ chức cơ sở đảng khoa giáo viên thuộc các đảng bộ học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay*.

### **1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU**

#### **1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã công bố**

Các công trình nghiên cứu, bài viết được công bố đã nghiên cứu về GD&ĐT, công tác GD&ĐT và sự lãnh đạo các cấp ủy đảng đối với GD&ĐT, công tác GD&ĐT với nhiều góc độ và cách tiếp cận khác nhau, đạt được nhiều kết quả lý luận và thực tiễn quan trọng, cụ thể là:

*Thứ nhất*, các công trình nghiên cứu đã làm rõ những vấn đề cơ sở lý luận trong GD&ĐT; nêu lên vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của GD&ĐT đối với đất nước.



*Thứ hai*, các công trình nghiên cứu, đặc biệt là kết quả nghiên cứu của các đề tài khoa học, các bài báo khoa học đã đánh giá sát, đúng thực trạng công tác GD&ĐT ở vùng ĐBSH nói riêng và ở nước ta nói chung với những số liệu, dẫn chứng cụ thể, chính xác; đồng thời chỉ ra được tính đặc thù và yêu cầu đối với sự lãnh đạo công tác GD&ĐT của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH.

*Thứ ba*, một số công trình nghiên cứu đã chỉ ra những kinh nghiệm thực tiễn trong thực hiện đổi mới công tác GD&ĐT theo chủ trương, đường lối của Đảng.

*Thứ tư*, mỗi công trình nghiên cứu lại khai thác dưới góc độ khác nhau và đưa ra các giải pháp khác nhau nhưng đều hướng tới mục tiêu chung là xây dựng một hệ thống giáo dục mở, phục vụ học tập suốt đời, công bằng và bình đẳng, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

*Thứ năm*, số ít công trình nghiên cứu khác đã bước đầu luận giải, đề xuất, kiến nghị tiếp tục giải quyết vấn đề không chỉ về mặt phương pháp luận, nhận thức luận mà cả những khuyến nghị, kiến nghị một cách cụ thể ở từng khía cạnh, với từng lĩnh vực, nhằm tăng cường công tác GD&ĐT trong thời gian tới.

*Thứ sáu*, các công trình nghiên cứu của các tác giả người nước ngoài và của người Việt Nam nghiên cứu về nước ngoài (Trung Quốc, Nhật Bản, Anh ...) cho thấy những chủ trương, chính sách về GD&ĐT rất nhân văn, tiên bộ và hiện đại. Đây có thể xem là những kinh nghiệm quý để Việt Nam tiếp thu, vận dụng nhằm tăng cường và thực hiện có hiệu quả công tác GD&ĐT của đất nước.

Những công trình khoa học và kinh nghiệm nêu trên đã có những đóng góp lớn về cả phương diện lý luận và tổng kết thực tiễn, là nguồn tư liệu quan trọng, bổ ích có giá trị tham khảo tốt để tác giả đi sâu nghiên cứu, thực hiện đề tài luận án, nhất là cung cấp một số tư liệu và hướng tiếp cận đối tượng nghiên cứu. Tác giả kế thừa có chọn lọc kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học nêu trên trong quá trình nghiên cứu, triển khai đề tài.

Như vậy, mặc dù đã có nhiều công trình đề cập đến sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác GD&ĐT nêu trên, tuy nhiên do mục tiêu, phạm vi và đối tượng nghiên cứu riêng nên chưa có công trình nào nghiên cứu một cách có hệ thống, chuyên sâu, toàn diện về lý luận và tổng kết thực tiễn về tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT hiện nay. Do đó, nghiên cứu sinh chọn vấn đề này làm đề tài nghiên cứu là độc lập, không trùng lặp với các công trình khoa học đã công bố.

### **1.3.2. Những vấn đề luận án cần tập trung nghiên cứu**

Luận án sẽ tập trung giải quyết những vấn đề cơ bản sau đây:

*Một là*, làm rõ những vấn đề lý luận về tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT: Nghiên cứu làm rõ hơn khái niệm về GD&ĐT, công tác GD&ĐT ở các tỉnh vùng ĐBSH, từ đó chỉ ra nội dung, phương thức và làm rõ vai trò, đặc điểm công tác GD&ĐT ở các tỉnh vùng ĐBSH. Đặc biệt, luận án tập trung xây dựng cơ sở lý luận về tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT; chỉ ra chủ thể, đối tượng lãnh đạo; nghiên cứu và đề cập một cách cơ bản, có hệ thống nội dung, PTLĐ của tỉnh ủy ở vùng

ĐBSH đối với công tác GD&ĐT; làm rõ vai trò lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với công tác GD&ĐT.

*Hai là*, phân tích đánh giá một cách khách quan thực trạng Tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT. Đặc biệt, đề tài dành thời lượng đáng kể cho việc khảo sát, phân tích những ưu điểm, hạn chế về sự lãnh đạo của Tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với công tác GD&ĐT; phân tích nguyên nhân, rút ra một số kinh nghiệm về sự lãnh đạo của tỉnh ủy vùng ĐBSH đối với công tác GD&ĐT.

*Ba là*, dự báo những thuận lợi, khó khăn tác động đến sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với công tác GD&ĐT; đề xuất phương hướng và những giải pháp đồng bộ, khả thi, trong đó có những giải pháp mới, phân tích sâu hơn những giải pháp mang tính đột phá nhằm tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với công tác GD&ĐT thời gian tới.

## **Chương 2**

### **NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ TỈNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

#### **2.1. TỈNH, ĐẢNG BỘ TỈNH, TỈNH ỦY, GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG HIỆN NAY**

##### **2.1.1. Khái quát về các tỉnh ở vùng đồng bằng sông Hồng**

- \* *Điều kiện tự nhiên*
- \* *Đặc điểm kinh tế*
- \* *Đặc điểm chính trị*
- \* *Đặc điểm văn hóa, xã hội*
- \* *Đặc điểm quốc phòng, an ninh*

##### **2.1.2. Tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng - khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và vai trò**

###### **2.1.2.1. Tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng - khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**

- \* *Khái niệm “tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng”*

Tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng là tên gọi tắt của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh; đó là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ tỉnh giữa hai kỳ đại hội đảng bộ tỉnh, do đại hội bầu ra; thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

- \* *Chức năng của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

*Một là*, chức năng lãnh đạo.

*Hai là*, chức năng kiểm tra, giám sát.

*Ba là*, chức năng đề xuất, kiến nghị.

- \* *Nhiệm vụ, quyền hạn của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

Theo Quy định số 10-QiĐ/TW ngày 12-12-2018 của Ban Chấp hành Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**2.1.2.2. Ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng - khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**

*\* Khái niệm ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

Ban thường vụ tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng là những người tiêu biểu trong số các tỉnh ủy viên được hội nghị đầu tiên của tỉnh ủy sau đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh bầu ra; là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ họp của tỉnh ủy, hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

*\* Chức năng của ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

- Chức năng lãnh đạo.
- Chức năng kiểm tra, giám sát.
- Chức năng đề xuất, kiến nghị.

*\* Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

Theo Quy định số 10-QiĐ/TW ngày 12-12-2018 của Ban Chấp hành Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**2.1.2.3. Vai trò của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng**

*Một là*, là nhân tố quyết định việc thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, các nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn tỉnh, góp phần quan trọng vào kết quả thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết ấy trong cả nước.

*Hai là*, là nhân tố quyết định thực hiện thắng công tác xây dựng đảng bộ tỉnh vững mạnh về mọi mặt, bảo đảm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ tỉnh.

*Ba là*, là nhân tố rất quan trọng định hướng chính trị đúng đắn theo đường lối, chủ trương của Đảng đối với việc xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ và hoạt động của các tổ chức trong HTCT từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm cho các tổ chức này thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức.

*Bốn là*, là lực lượng quan trọng bảo đảm cho hoạt động của đảng bộ tỉnh theo đúng chương trình, kế hoạch, thực hiện thắng lợi những nội dung hoạt động đã được đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh xác định.

*Năm là*, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; chất lượng đội ngũ cán bộ các ban, bộ, cơ quan, MTTQ, các tổ chức CT- XH ở Trung ương.

*Năm là*, là nguồn cán bộ dự bị với số lượng lớn, có chất lượng bổ sung cho đội ngũ cán bộ các cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội (CT-XH) ở Trung ương, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ này.

## **2.2. GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Ở CÁC TỈNH VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, VAI TRÒ, ĐẶC ĐIỂM**

### **2.2.1. Giáo dục và đào tạo ở các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng - khái niệm, các cơ sở, vai trò, đặc điểm**

#### ***2.2.1.1. Khái niệm giáo dục và đào tạo ở các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng***

Giáo dục và đào tạo ở các tỉnh vùng Đồng bằng sông Hồng là các hoạt động diễn ra trên địa bàn mỗi tỉnh, tác động có hệ thống đến sự phát triển tinh thần, thể chất của con người, dạy dỗ, rèn luyện để họ dần dần có được những phẩm chất và năng lực theo yêu cầu đề ra; trở thành người có tri thức, nghề nghiệp đáp ứng những công việc cần thiết của họ, của cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là hệ thống các biện pháp và cơ quan giảng dạy - giáo dục của tỉnh.

#### ***2.2.1.2. Các cơ sở giáo dục và đào tạo ở các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng và phân cấp quản lý***

Ở các tỉnh vùng ĐBSH đều có giáo dục mầm non (nhà trẻ, mẫu giáo); trường tiểu học; THCS; THPT. Một số trường đại học của tỉnh có đủ điều kiện, đáp ứng yêu cầu theo quy định của Nhà nước được phép đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.

Theo phân cấp quản lý, nhà trẻ, mẫu giáo, trường tiểu học, THCS do UBND cấp huyện quản lý, trực tiếp là phòng GD&ĐT cấp huyện; UBND cấp xã quản lý các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo độc lập trên địa bàn; các trường THPT do UBND tỉnh quản lý, trực tiếp là sở GD&ĐT. Ngoài ra, một số cơ sở đào tạo, như trung tâm dạy nghề, trung tâm GDTX cấp huyện do UBND cấp huyện quản lý, trực tiếp là phòng GD&ĐT cấp huyện; các trường trung cấp, cao đẳng và đại học của tỉnh do UBND tỉnh quản lý, trực tiếp là sở GD&ĐT.

#### ***2.1.1.3. Vai trò của giáo dục và đào tạo ở các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng***

*Một là*, là yếu tố trọng trong hàng đầu trong chủ trương, chính sách phát triển mọi mặt của tỉnh; GD&ĐT cùng với khoa học và công nghệ là nhân tố quyết định tăng trưởng kinh tế, phát triển xã hội của các tỉnh vùng này.

*Hai là*, là nhân tố rất quan trọng trong xây dựng, phát triển văn hóa ở các tỉnh, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc là nền tảng tinh thần của xã hội ta.

*Ba là*, là cơ sở, tiền đề của sự phát triển khoa học và công nghệ ở các tỉnh, góp phần phát triển khoa học và công nghệ của đất nước; hội nhập quốc tế đạt hiệu quả về khoa học và công nghệ.

*Bốn là*, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ CBĐV của các tổ chức trong HTCT của tỉnh, để các tổ chức này, vững mạnh đáp ứng yêu cầu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ tỉnh.

#### ***2.1.1.4. Đặc điểm của giáo dục và đào tạo ở các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng***

*Một là*, phát triển khá đồng đều được sự hợp tác, giúp đỡ của các trường đại học, viện nghiên cứu lớn có chất lượng cao và uy tín ở Thủ đô Hà Nội, một trung tâm GD&ĐT lớn nhất nước ta.

*Hai là*, được tiến hành ở một trung tâm GD&ĐT lớn nhất ở nước ta, có chiều dài lịch sử lâu dài, kinh nghiệm phong phú, việc dạy và học được thực hiện chặt chẽ, truyền thống thi cử nghiêm ngặt.

*Ba là*, được thừa hưởng và tiếp nhận những giá trị văn hóa của một vùng là cội nguồn của văn hóa Việt Nam, nơi lưu truyền và phát triển nhiều giá trị văn hóa của dân tộc trong quá trình phát triển, là yếu tố rất quan trọng tạo nên chất lượng GD&ĐT của các tỉnh vùng này.

*Bốn là*, người học ở các tỉnh vùng ĐBSH có truyền thống hiếu học, kiên trì vượt qua khó khăn, gian khổ để học tập, tiến bộ; nhân dân ở các tỉnh có trình độ văn hóa vào loại cao nhất nước, luôn coi trọng việc học tập của con em, tích cực tham gia các hoạt động GD&ĐT.

*Năm là*, đang được đổi mới mạnh mẽ về nội dung chương trình, đa dạng về loại hình, cấp bậc, lĩnh vực đào tạo, nâng cao chất lượng, góp phần vào việc hội nhập quốc tế về GD&ĐT của nước ta.

## **2.2.2. Công tác giáo dục và đào tạo ở các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng - khái niệm, nội dung**

### **2.2.2.1. Khái niệm công tác giáo dục và đào tạo ở các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng**

Công tác giáo dục và đào tạo ở các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng là công việc của các tổ chức trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở về giáo dục và đào tạo; do các tổ chức này thực hiện, nòng cốt và chủ yếu là chính quyền từ tỉnh đến cấp xã dưới sự chỉ đạo của chính quyền tỉnh, với sự tham gia của các tổ chức có liên quan và nhân dân địa phương tác động có hệ thống đến sự phát triển tinh thần, thể chất, dạy dỗ, rèn luyện con em ở từng tỉnh để họ dần dần có được những phẩm chất và năng lực theo yêu cầu đề ra; trở thành người có tri thức, nghề nghiệp đáp ứng những công việc cần thiết của họ, của cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### **2.2.2.2. Nội dung công tác giáo dục và đào tạo ở các tỉnh vùng Đồng bằng sông Hồng**

*Một là*, chính quyền tỉnh xây dựng các nghị quyết, quyết định, chương trình kế hoạch tác công tác GD&ĐT của tỉnh để tổ chức thực hiện.

*Hai là*, UBND tỉnh triển khai tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án công tác GD&ĐT với những nội dung chủ yếu nêu trên.

*Ba là*, UBND tỉnh phối hợp với MTTQ, các tổ chức CT-XH của tỉnh và các tổ chức có liên quan trong thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án công tác GD&ĐT của UBND tỉnh.

*Bốn là*, UBND tỉnh tiến hành sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác GD&ĐT của tỉnh và chỉ đạo UBND cấp huyện tiến hành công việc này.

### **2.3. TỈNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ VAI TRÒ**

#### **2.3.1. Khái niệm tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác giáo dục và đào tạo**

Tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác giáo dục và đào tạo là toàn bộ hoạt động của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy với sự tham gia của các tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ tỉnh; các tổ chức trong hệ thống chính trị, các tổ chức, lực lượng có liên quan và nhân dân tỉnh, nhất là chính quyền tỉnh và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong việc xây dựng, ban hành các nghị quyết của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về công tác giáo dục và đào tạo; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và tiến hành công tác kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện thắng lợi các nghị quyết ấy.

#### **2.2.3.2. Nội dung lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đối với công tác giáo dục và đào tạo**

*Một là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành các nghị quyết về công tác GD&ĐT cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp về công tác GD&ĐT trong nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ hiện tại (năm 2020-2025), định hướng giải pháp thực hiện những nội dung công tác GD&ĐT.

*Hai là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo đảng đoàn HĐND, ban cán sự đảng UBND tỉnh về lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh cụ thể hóa, thể chế hóa nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

*Ba là*, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tổ chức bộ máy các cơ quan quản lý, cơ sở GD&ĐT có chất lượng, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, phục vụ công tác GD&ĐT và đội ngũ giảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

*Bốn là*, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cấp huyện, các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan về việc các cấp ủy, tổ chức đảng ấy, lãnh đạo công tác GD&ĐT thuộc chức năng, nhiệm vụ, phạm vi lãnh đạo của mình.

*Năm là*, tỉnh ủy lãnh đạo sự phối hợp giữa chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức có liên quan và nhân dân địa phương trong tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

#### **2.2.3.3. Phương thức lãnh đạo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đối với công tác giáo dục và đào tạo**

*Một là*, tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT bằng các nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT.

*Hai là*, bằng việc lãnh đạo, chỉ đạo phát huy vai trò của UBND tỉnh trong thực hiện chức năng tổ chức và quản lý nhà nước mọi hoạt động GD&ĐT trên địa bàn tỉnh.

*Ba là*, bằng các hoạt động tuyên truyền vận động, thuyết phục CBDV, các tổ chức và nhân dân tỉnh nhận thức sâu sắc nội dung các nghị quyết, quyết định của tỉnh

ủy, BTVTU và của HĐND, UBND tỉnh về công tác GD&ĐT; tạo đồng thuận cao trong thực hiện các nghị quyết, quyết định này.

*Bốn là*, bằng công tác tổ chức, cán bộ của các cơ quan quản lý công tác GD&ĐT, các trường học và cơ sở GD&ĐT của tỉnh.

*Năm là*, thông qua các tổ chức đảng, đội ngũ đảng viên và hành gương mẫu của đảng viên hoạt động trong các cơ quan quản lý công tác GD&ĐT, các trường học, các cơ sở GD&ĐT của tỉnh.

*Sáu là*, bằng việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức kinh tế và nhân dân địa phương tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

*Bảy là*, bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, đảng viên trong đảng bộ tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT.

#### **2.2.3.4. Vai trò của sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng đối với công tác giáo dục và đào tạo**

*Một là*, sự lãnh đạo đúng đắn của tỉnh ủy là nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác GD&ĐT trên địa bàn tỉnh; nhiệm vụ, giải pháp về công tác GD&ĐT trong nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh.

*Hai là*, sự lãnh đạo đúng đắn, hiệu quả của tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác GD&ĐT là nhân tố quan trọng hàng đầu quyết sự phát triển của lĩnh vực GD&ĐT của tỉnh.

*Ba là*, sự lãnh đạo đúng đắn của các tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với công tác GD&ĐT là cơ sở, yếu tố căn bản tạo thuận lợi và thúc đẩy các lĩnh vực khác của đời sống xã hội của tỉnh phát triển và sự phát triển, vững mạnh của tỉnh.

*Bốn là*, sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với công tác GD&ĐT bảo đảm sự phối hợp hoạt động đạt hiệu quả của các tổ chức trong HTCT, các tổ chức, lực lượng và nhân dân địa phương trong phát triển sự nghiệp GD&ĐT của tỉnh.

### **Tiểu kết chương 2**

Tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT là toàn bộ hoạt động của tỉnh ủy, BTVTU với sự tham gia của các tổ chức đảng, đội ngũ CBDV của đảng bộ tỉnh; các tổ chức trong HTCT, các tổ chức, lực lượng có liên quan và nhân dân tỉnh, nhất là chính quyền tỉnh và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực GD&ĐT của tỉnh trong việc xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và tiến hành công tác kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện thắng lợi các nghị quyết, quyết định ấy.

**Chương 3**  
**TỈNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO**  
**CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HIỆN NAY - THỰC TRẠNG,**  
**NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM**

**3.1. THỰC TRẠNG TỈNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO**  
**CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HIỆN NAY**

**3.1.1. Ưu điểm**

**3.1.1.1. Ưu điểm về nội dung lãnh đạo**

*Một là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành các nghị quyết về công tác GD&ĐT cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp về công tác GD&ĐT trong nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ hiện tại (năm 2020-2025), định hướng giải pháp thực hiện những nội dung công tác GD&ĐT tương đối kịp thời và phù hợp với thực tế địa phương.

*Hai là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo đảng đoàn HĐND, ban cán sự đảng UBND tỉnh về lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh cụ thể hóa, thể chế hóa nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh cơ bản đầy đủ, kịp thời.

*Ba là*, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tổ chức bộ máy các cơ quan quản lý, cơ sở GD&ĐT có chất lượng, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, phục vụ công tác GD&ĐT và đội ngũ giảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

*Bốn là*, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cấp huyện, các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan về việc các cấp ủy, tổ chức đảng ấy, lãnh đạo công tác GD&ĐT thuộc chức năng, nhiệm vụ, phạm vi lãnh đạo của mình đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

*Năm là*, tỉnh ủy lãnh đạo sự phối hợp giữa chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức có liên quan và nhân dân địa phương trong tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT ngày càng khoa học, hiệu quả ngày càng cao.

**3.1.1.2. Ưu điểm về phương thức lãnh đạo**

*Một là*, các nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT được ban hành thường xuyên và tương đối kịp thời.

*Hai là*, lãnh đạo, chỉ đạo phát huy vai trò của UBND tỉnh trong thực hiện chức năng tổ chức và quản lý nhà nước mọi hoạt động GD&ĐT trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực.

*Ba là*, các hoạt động tuyên truyền vận động, thuyết phục CBDV, các tổ chức và nhân dân tỉnh nhận thức sâu sắc nội dung các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, BTVTU và của HĐND, UBND tỉnh về công tác GD&ĐT; tạo đồng thuận cao trong thực hiện các nghị quyết, quyết định này được quan tâm, nội dung sát với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.



*Bốn là*, công tác tổ chức, cán bộ của các cơ quan quản lý công tác GD&ĐT, các trường học và cơ sở GD&ĐT của tỉnh ngày càng được đổi mới.

*Năm là*, thông qua các tổ chức đảng, đội ngũ đảng viên và hành động gương mẫu của đảng viên hoạt động trong các cơ quan quản lý công tác GD&ĐT, các trường học, các cơ sở GD&ĐT của tỉnh được quan tâm, chú trọng.

*Sáu là*, việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức kinh tế và nhân dân địa phương tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT được đổi mới, hiệu quả ngày càng cao.

*Bảy là*, công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, đảng viên trong đảng bộ tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT được thực hiện tương đối thường xuyên.

### **3.1.2. Hạn chế**

#### **3.1.2.1. Hạn chế về nội dung lãnh đạo**

*Một là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành các nghị quyết về công tác GD&ĐT cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp về công tác GD&ĐT trong nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ hiện tại (năm 2020-2025), định hướng giải pháp thực hiện những nội dung công tác GD&ĐT ở một số địa phương hiệu quả chưa cao.

*Hai là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo đảng đoàn HĐND, ban cán sự đảng UBND tỉnh về lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh cụ thể hóa, thể chế hóa nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số hạn chế.

*Ba là*, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tổ chức bộ máy các cơ quan quản lý, cơ sở GD&ĐT có chất lượng, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, phục vụ công tác GD&ĐT và đội ngũ giảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ có lúc có nơi chưa thường xuyên, kịp thời.

*Bốn là*, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cấp huyện, các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan về việc các cấp ủy, tổ chức đảng ấy, lãnh đạo công tác GD&ĐT thuộc chức năng, nhiệm vụ, phạm vi lãnh đạo của mình đôi khi chưa đạt kết quả như mong muốn.

*Năm là*, một số cấp ủy còn lúng túng trong lãnh đạo phối hợp giữa chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức có liên quan và nhân dân địa phương trong tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

#### **3.1.2.2. Hạn chế về phương thức lãnh đạo**

*Một là*, một số nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT đôi lúc chưa đạt kết quả như mong muốn.

*Hai là*, việc lãnh đạo, chỉ đạo phát huy vai trò của UBND tỉnh trong thực hiện chức năng tổ chức và quản lý nhà nước mọi hoạt động GD&ĐT trên địa bàn tỉnh có nơi vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, thực tiễn đang đặt ra.

*Ba là*, một số hoạt động tuyên truyền vận động, thuyết phục CBDV, các tổ chức và nhân dân tỉnh nhận thức sâu sắc nội dung các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy,

BTVTU và của HĐND, UBND tỉnh về công tác GD&ĐT; tạo đồng thuận cao trong thực hiện các nghị quyết, quyết định này hình thức còn đơn điệu, chưa hấp dẫn và chưa phù hợp với từng đối tượng.

*Bốn là*, công tác tổ chức, cán bộ của một số cơ quan quản lý công tác GD&ĐT, một số trường học và cơ sở GD&ĐT của tỉnh đôi lúc còn thiếu chặt chẽ, rõ ràng.

*Năm là*, một số đảng viên hoạt động trong các cơ quan quản lý công tác GD&ĐT, các trường học, các cơ sở GD&ĐT của tỉnh chưa phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

*Sáu là*, việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức kinh tế và nhân dân địa phương tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT ở một số địa phương, nhất là ở cơ sở chưa có nhiều đổi mới.

*Bảy là*, công tác kiểm tra, giám sát một số tổ chức đảng, đảng viên trong đảng bộ tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

## **3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM**

### **3.2.1. Nguyên nhân**

#### **3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm**

*Một là*, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Đảng và Nhà nước đối với công tác GD&ĐT.

*Hai là*, đa số các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở trực thuộc tỉnh ủy ở vùng ĐBSH nhận thức đầy đủ và đúng đắn về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác GD&ĐT

*Ba là*, MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân ở các tỉnh ĐBSH luôn quan tâm thực hiện chủ trương của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT.

*Bốn là*, ý thức trách nhiệm, sự nỗ lực của đội ngũ CBDV, nhà giáo, cán bộ quản lý các cấp và quyết tâm đổi mới đã góp phần quan trọng vào việc thực hiện tốt nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT.

#### **3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế**

*Một là*, nhận thức về GD&ĐT của một số cấp ủy đảng ở các tỉnh vùng ĐBSH còn hạn chế.

*Hai là*, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy ở vùng ĐBSH còn nhiều hạn chế, bất cập.

*Ba là*, quy mô dân số, số lớp, số học sinh tăng nhanh, trong khi các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng được yêu cầu theo các chuẩn quy định, nhất là ở cấp mầm non và tiểu học.

*Bốn là*, một số CBDV, nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục ở các tỉnh vùng ĐBSH chưa nhận thức sâu sắc về chủ trương, nội dung đổi mới căn bản và toàn diện về GD&ĐT.

### **3.2.2. Những kinh nghiệm**

*Một là*, quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về lãnh đạo công tác GD&ĐT tại các tỉnh ở vùng ĐBSH.

*Hai là*, xác định công tác GD&ĐT là nhiệm vụ quan trọng tại các tỉnh ở vùng ĐBSH, cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên.

*Ba là*, phát huy sức mạnh của cả HTCT trong thực hiện nghị quyết của tỉnh ủy về công tác GD&ĐT và phát huy truyền thống hiếu học, khắc phục mọi khó khăn bảo đảm tốt việc học tập của con em nhân dân địa phương.

*Bốn là*, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm thực hiện nghị quyết, chủ trương của tỉnh ủy về công tác GD&ĐT.

### **Tiểu kết chương 3**

Trong những năm qua, tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đã quan tâm lãnh đạo công tác GD&ĐT và đạt được những kết quả quan trọng. Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện nhiệm vụ này của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH vẫn còn những hạn chế cả về nội dung và PTLĐ; chưa có nhiều chủ trương, giải pháp đem lại hiệu quả cao trong lãnh đạo công tác GD&ĐT.

## **Chương 4**

### **PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA TỈNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỜI GIAN TỚI**

#### **4.1. DỰ BÁO THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA TỈNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỜI GIAN TỚI**

##### **4.1.1. Dự báo thuận lợi, khó khăn đối với tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng đối với công tác giáo dục và đào tạo thời gian tới**

###### **4.1.1.1. Thuận lợi**

*Một là*, công cuộc đổi mới đất nước trong gần 40 năm qua đã đạt được thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, trong đó có thành tựu về GD&ĐT, sẽ đạt thành tựu to lớn hơn trong những năm tới, tiếp tiếp tục cổ vũ, động viên các tỉnh ủy ở ĐBSH vươn lên lãnh đạo công tác GD&ĐT đạt hiệu quả.

*Hai là*, các nghị quyết, quyết định của Đảng, Nhà nước về GD&ĐT, nhất là quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp lớn của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Chiến lược quốc gia về giáo dục... Nghị quyết Đại hội XIV, trong đó những nội dung về GD&ĐT sẽ được tổ chức thực hiện mạnh mẽ, đạt hiệu quả.

*Ba là*, đại hội đảng bộ các cấp trong đảng bộ tỉnh và đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh ở ĐBSH nhiệm kỳ 2025-2030 sẽ được tiến hành và thành công tốt đẹp, tạo thuận lợi lớn cho các tỉnh ủy lãnh đạo công tác GD&ĐT trong những năm tới đạt chất lượng, hiệu quả hơn.

*Bốn là*, nhân dân ĐBSH có truyền thống hiếu học; cấp ủy, chính quyền và nhân dân luôn quan tâm khắc phục khó khăn, năng động, sáng tạo, tạo mọi thuận lợi để con, em học tập đạt kết quả.

*Năm là*, sự phối hợp hoạt động và hỗ trợ của các cơ sở GD&ĐT ở vùng ĐBSH đối với công tác GD&ĐT ở các tỉnh; sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, nhất là cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư (4.0) là yếu tố quan trọng để các tỉnh ủy lãnh đạo công tác GD&ĐT đạt hiệu quả.

#### **4.1.1.2. Khó khăn**

*Một là*, những khuyết điểm, hạn chế lãnh đạo trong thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đảng về GD&ĐT, thể hiện trong lãnh đạo công tác GD&ĐT của các tỉnh ủy chưa thể được khắc phục cơ bản trong những năm trước mắt.

*Hai là*, sự chậm trễ trong xây dựng, ban hành Chiến lược giáo dục trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

*Ba là*, việc đầu tư, phân bổ ngân sách cho giáo dục còn nhiều khó khăn và hạn chế; cơ chế tự chủ của các trường học, cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp chưa hoàn chỉnh, còn khá nhiều điểm chưa phù hợp.

*Bốn là*, những suy thoái, tiêu cực trong ngành GD&ĐT trong cả nước nói chung, ở các tỉnh vùng ĐBSH nói riêng, chưa được ngăn chặn, đẩy lùi căn bản.

*Năm là*, mặt trái kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập quốc tế, tác động mạnh trong ngành GD&ĐT ở các tỉnh vùng ĐBSH gây nên những phức tạp, tiêu cực cản trở đáng kể việc tăng cường lãnh đạo công tác GD&ĐT của các tỉnh ủy.

#### **4.1.2. Phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng Đồng bằng sông Hồng đối với công tác giáo dục và đào tạo thời gian tới**

*Một là*, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức trong HTCT từ tỉnh đến cơ sở và nhân dân địa phương, nhất là cấp ủy tỉnh, cấp huyện, cấp xã, CBDV về vai trò của GD&ĐT; sự cần thiết tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT hiện nay.

*Hai là*, xây dựng các nghị quyết đúng đắn của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; coi trọng lãnh đạo thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp.

*Ba là*, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát huy truyền thống hiếu học của nhân dân vùng ĐBSH, tận dụng hiệu quả hệ thống GD&ĐT và cơ sở vật chất phục vụ GD&ĐT ở địa phương tạo nên động lực mạnh mẽ thực hiện thắng lợi các nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về GD&ĐT.

*Bốn là*, tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; coi trọng đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương của Đảng về tự chủ trong các trường phổ thông, nhất là trường THCS và THPT; xã hội hóa giáo dục.

*Năm là*, cổ vũ, động viên chính quyền, MTTQ và các tổ chức CT-XH, các tổ chức lực lượng và nhân dân tham gia vào việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT, coi trọng công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động GD&ĐT.

## **4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA TỈNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỜI GIAN TỚI**

### **4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong hệ thống chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác giáo dục và đào tạo**

*Một là*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, HTCT trong tỉnh, CB, ĐV, nhất là, cán bộ chủ chốt tổ chức đảng, chính quyền về những vấn đề chủ yếu của GD&ĐT, công tác GD&ĐT, phát huy truyền thống hiếu học của nhân dân và việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

*Hai là*, nâng cao chất lượng các hội nghị quán triệt nghị quyết của Đảng, của tỉnh ủy, BTVTU về GD&ĐT do tỉnh ủy, cấp ủy cấp huyện tổ chức; coi trọng việc quán triệt nghị quyết về GD&ĐT ở đảng bộ xã, phường, thị trấn và ở các chi bộ trực thuộc.

*Ba là*, cấp ủy cấp huyện, cấp xã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức quán triệt các nghị quyết của của Đảng, của tỉnh ủy, BTVTU về GD&ĐT trong MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân địa phương.

*Bốn là*, lãnh đạo chặt chẽ, tăng tính thiết thực của các hội nghị, hội thảo khoa học, các đề tài khoa học cấp tỉnh, cấp huyện về nâng cao chất lượng GD&ĐT và tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với GD&ĐT; coi trọng các hội nghị về thực hiện quyền tự chủ của các cơ sở GD&ĐT, xã hội hóa GD&ĐT.

*Năm là*, tỉnh ủy, cấp ủy cấp huyện tăng cường lãnh đạo đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan truyền thông đại chúng tuyên truyền về GD&ĐT, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CB, ĐV và nhân dân địa phương về tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

### **4.2.2. Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về công tác giáo dục và đào tạo; coi trọng các nghị quyết chuyên đề về giáo dục và đào tạo**

*Một là*, xây dựng kế hoạch đúng đắn, khoa học, khả thi về xây dựng và ban hành các nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT.

*Hai là*, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng dự thảo nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT bảo đảm chất lượng, nhất là các nghị quyết chuyên đề về GD&ĐT.

*Ba là*, đổi mới, nâng cao chất lượng các hội nghị tỉnh ủy, BTVTU về thảo luận và quyết định những nội dung của nghị quyết sắp ban hành về công tác GD&ĐT.

*Bốn là*, đổi mới, nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, BTVTU đối với việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT.

*Năm là*, duy trì thành nề nếp việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về xây dựng và tổ chức thực hiện các nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT.

### **4.2.3. Xây dựng tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy**

## **đôi với công tác giáo dục và đào tạo trong những năm tới**

### ***4.2.3.1. Xây dựng tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác giáo dục và đào tạo trong những năm tới***

*Một là*, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch tỉnh ủy, BTVTU các nhiệm kỳ, đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt, năng lực công tác cho cán bộ trong quy hoạch tỉnh ủy, BTVTU và cán bộ đương chức, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng về các chuyên ngành GD&ĐT.

*Hai là*, xây dựng tỉnh ủy, BTVTU về số lượng và cơ cấu hợp lý, trong đó chú ý bảo đảm cơ cấu tỉnh ủy viên hoạt động trong lĩnh vực GD&ĐT.

*Ba là*, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU đã bầu trong đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030 và tổ chức thực hiện.

*Bốn là*, nâng cao năng lực tham gia xây dựng các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy về công tác GD&ĐT và năng lực tổ chức thực tiễn về lĩnh vực này của tỉnh ủy viên.

*Năm là*, cổ vũ, động viên, tạo thuận lợi cho tỉnh ủy viên, cán bộ chủ chốt hoạt động trong lĩnh vực GD&ĐT thực hiện tốt việc tự học tập, tự rèn luyện nâng cao trình độ mọi mặt, nhất là trình độ về lĩnh vực GD&ĐT và các khoa học liên quan, năng lực công tác, phẩm chất chính trị và đạo đức, lối sống.

### ***4.2.3.2. Xây dựng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác giáo dục và đào tạo trong những năm tới***

*Một là*, quán triệt sâu sắc, nâng cao nhận thức đúng đắn thống nhất, Quy định số 04-QĐi/TW ngày 25-07-2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy, tạo cơ sở để thực hiện.

*Hai là*, tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

*Ba là*, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

*Bốn là*, chuẩn bị tốt và triển khai việc thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy; thực hiện tốt việc thu hút trọng dụng nhân tài vào làm việc ở các cơ quan này.

### ***4.2.4. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục và tạo tạo; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của tỉnh có chất lượng đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác giáo dục và đào tạo***

***4.2.4.1. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục và đào tạo của tỉnh tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu***

***tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác giáo dục và đào tạo***

*Một là*, tiếp tục quán triệt Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII của Đảng về tổ chức bộ máy HTCT; Nghị quyết Trung ương 8, khóa XI về GD&ĐT; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết này, trong đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan quản lý GD&ĐT của tỉnh.

*Hai là*, rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý GD&ĐT của tỉnh, tiến hành đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan này tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

*Ba là*, tiến hành sáp nhập những cơ quan quản lý GD&ĐT của tỉnh một cách hợp lý, đem lại hiệu quả theo hướng dẫn của cấp trên.

*Bốn là*, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý GD&ĐT, lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế làm việc.

*Năm là*, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan quản lý GD&ĐT đã được xác định, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan này tiến hành xác định chính xác vị trí việc làm và số lượng cán bộ, công chức cần thiết để triển khai thực hiện.

***4.2.4.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của tỉnh đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác giáo dục và đào tạo***

*\* Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo*

*\* Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục của tỉnh*

***4.2.5. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác giáo dục và đào tạo; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, xử lý kịp thời, nghiêm minh những sai phạm***

***4.2.5.1. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng tham gia vào việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác giáo dục và đào tạo***

*Một là*, cấp ủy cấp xã, huyện, tỉnh ủy, BTVTU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo MTTQ, các tổ chức CT-XH tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động để có thể tham gia đạt hiệu quả vào việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

*Hai là*, xây dựng đội ngũ cán bộ MTTQ, các tổ chức CT-XH có chất lượng tốt đủ trình độ và năng lực tham gia đạt hiệu quả vào việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

*Ba là*, các cấp ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo sự phối hợp giữa MTTQ, các tổ chức CT-XH với nhau và với chính quyền tỉnh, cấp huyện, cấp xã trong tham gia vào việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

*Bốn là*, MTTQ, các tổ chức CT-XH không chỉ tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên của mình mà còn tuyên truyền, vận động, tập hợp và hướng dẫn nhân dân

địa phương tham gia vào việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

*Năm là*, tạo thuận lợi để MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia đạt hiệu quả vào việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

**4.2.5.2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy; coi trọng thanh tra, kiểm toán xử lý kịp thời, nghiêm minh những sai phạm; phối hợp chặt chẽ giữa các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng trong lãnh đạo công tác giáo dục và đào tạo**

*Một là*, tỉnh ủy, BTVTU nhận thức sâu sắc và thực hiện nghiêm, đạt hiệu quả quy định của Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát.

*Hai là*, tỉnh ủy, BTVTU tập trung hơn vào lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát của UBKT tỉnh ủy và lựa chọn, sử dụng các hình thức, phương pháp kiểm tra, giám sát phù hợp, đạt hiệu quả trong kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT.

*Ba là*, BTVTU coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng hoạt động trong các cơ quan chức năng của chính quyền tỉnh lãnh đạo các cơ quan này tiến hành thanh tra, kiểm toán, xử lý kịp thời, nghiêm minh những sai phạm về GD&ĐT.

*Bốn là*, kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy với công tác thanh tra, kiểm toán, xử lý sai phạm trong lĩnh vực GD&ĐT.

*Năm là*, phối hợp chặt chẽ giữa các tỉnh ủy ở ĐBSH trong lãnh đạo công tác GD&ĐT.

**4.2.6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, việc tạo thuận lợi của các ban, ngành, cơ quan Trung ương cho các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác giáo dục và đào tạo đạt hiệu quả**

**4.2.6.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng trong lãnh đạo công tác giáo dục và đào tạo**

*Một là*, Bộ Chính trị, Ban Bí thư có thể tiến hành lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI ngày 04/11/2013 về GD&ĐT và Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8, có thể ban hành Nghị quyết hoặc Kết luận mới thay thế.

*Hai là*, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đầy mạnh việc triển khai nghiên cứu làm sáng tỏ những vấn đề lý luận, thực tiễn liên quan trực tiếp đến việc đổi mới, nâng cao chất lượng GD&ĐT.

*Ba là*, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT trung ương tiến hành kiểm tra, giám sát các tỉnh ủy ở ĐDSH về lãnh đạo công tác GD&ĐT.

**4.2.6.2. Các ban, ngành, cơ quan Trung ương tạo thuận lợi cho các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác giáo dục và đào tạo đạt hiệu quả**

*Một là*, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình đối với việc tăng cường lãnh đạo công tác GD&ĐT của các tỉnh ủy ở ĐBSH, tích cực, chủ động tạo thuận lợi cho các tỉnh ủy thực hiện tốt công việc này.



*Hai là*, các bộ, nhất là Bộ GD&ĐT tăng cường tạo thuận lợi thể cho tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo công tác GD&ĐT đạt hiệu quả.

*Ba là*, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, cơ quan lãnh đạo của từng tổ chức CT-XH ở Trung ương tạo thuận lợi cho các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT đạt kết quả.

*Bốn là*, các trường đại học, viện nghiên cứu của Nhà nước ở Hà Nội tạo thuận lợi cho các tỉnh ủy trong lãnh đạo công tác GD&ĐT.

#### **Tiểu kết chương 4**

Trong lãnh đạo công tác GD&ĐT những năm tới tỉnh ủy ở ĐBSH có thể nghiên cứu thực hiện các giải pháp do luận án đề xuất phù hợp với điều kiện cụ thể của từng tỉnh, không dập khuôn máy móc. Trong đó, tỉnh ủy cần tập trung cao độ thực hiện tốt giải pháp có tính đột phá: “Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của tỉnh đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT.

## KẾT LUẬN

Tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT là toàn bộ hoạt động của tỉnh ủy, BTVTU với sự tham gia của các tổ chức đảng, đội ngũ CBĐV của đảng bộ tỉnh; các tổ chức trong HTCT, các tổ chức, lực lượng có liên quan và nhân dân tỉnh, nhất là chính quyền tỉnh và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực GD&ĐT của tỉnh trong việc xây dựng, ban các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, BTVTU về công tác GD&ĐT; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và tiến hành công tác kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện thắng lợi các nghị quyết, quyết định ấy.

Trong những năm qua các tỉnh ủy ở ĐBSH đã nhận thức sâu sắc và luôn coi trọng lãnh đạo công tác GD&ĐT có nhiều ưu điểm và đạt kết quả to lớn, góp phần quan trọng vào sự phát triển mọi mặt của tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo công tác GD&ĐT, các tỉnh ủy vẫn còn những khuyết điểm, hạn chế. Các tỉnh ủy đã nhận rõ những khuyết điểm, hạn chế này xác định nguyên nhân và đã và đang tìm giải pháp phát huy ưu điểm khắc phục khuyết điểm, hạn chế. Qua quá trình các tỉnh ủy lãnh đạo công tác GD&ĐT trong những năm qua có thể rút ra những kinh nghiệm có giá trị: *Một là*, quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về lãnh đạo công tác GD&ĐT tại các tỉnh ở vùng ĐBSH. *Hai là*, xác định công tác GD&ĐT là nhiệm vụ quan trọng tại các tỉnh ở vùng ĐBSH, cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên. *Ba là*, phát huy sức mạnh của cả HTCT trong thực hiện nghị quyết của tỉnh ủy về công tác GD&ĐT và phát huy truyền thống hiếu học, khắc phục mọi khó khăn bảo đảm tốt việc học tập của con em nhân dân địa phương. *Bốn là*, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm thực hiện nghị quyết, chủ trương của tỉnh ủy về công tác GD&ĐT.

Tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác GD&ĐT trong gian tới, phải thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, khả thi. Có thể nghiên cứu và thực hiện các giải pháp do luận án đề xuất: *Một là*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, CBĐV, các tổ chức trong HTCT về tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT. *Hai là*, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết của tỉnh ủy, ban thường vụ vụ tỉnh ủy về công tác GD&ĐT; coi trọng các nghị quyết chuyên đề về GD&ĐT. *Ba là*, xây dựng tỉnh ủy, BTVTU, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT trong những năm tới. *Bốn là*, tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan quản lý, cơ sở GD&ĐT; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của tỉnh có chất lượng đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT. *Năm là*, phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác GD&ĐT; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, xử lý kịp thời, nghiêm minh những sai phạm. *Sáu là*, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, việc tạo thuận lợi của các ban, ngành, cơ quan Trung ương cho các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo công tác GD&ĐT đạt hiệu quả./.

## DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Hứa Thanh Mai (2023), *Kinh nghiệm lãnh đạo phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của các tỉnh ủy vùng Đồng bằng sông Hồng*, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông tháng 10/2023.
2. Hứa Thanh Mai (2023), *Tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy, thành ủy vùng Đồng bằng sông Hồng đối với công tác giáo dục và đào tạo*, Tạp chí Quản lý nhà nước, ngày 14/9/2023.
3. Hứa Thanh Mai (2023), *Nâng cao hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong ngành giáo dục và đào tạo*, Tạp chí Lý luận chính trị, ngày 6/4/2023.
4. Hứa Thanh Mai (2024), *Một số vấn đề về phương thức lãnh đạo của tỉnh ủy các tỉnh vùng Đồng bằng sông Hồng về giáo dục và đào tạo*, Tạp chí Quản lý nhà nước, ngày 18/4/2024.